

Số: 02/2020/QĐST-KDTM

Tp. S, ngày 16 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 29/2020/TLST-KDTM ngày 04 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty T; Địa chỉ: Số 230-232, Quốc lộ 22, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Nhữ Đình T - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Diệu E, sinh năm 1987; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp V, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Địa chỉ liên lạc: Số 252, đường B, phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Công ty B; Địa chỉ: Số 366/12, đường N, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Trần Huy L – Giám đốc

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty T là bà Nguyễn Thị Diệu E và người đại diện hợp pháp của bị đơn Công ty B ông Trần Huy L thống nhất xác định Công ty B còn nợ Công ty T số tiền là 64.500.000 đồng (sáu mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

- Về phương thức và thời hạn trả nợ : Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty T và người đại diện hợp pháp của bị đơn Công ty B ông Trần Huy L thống nhất thỏa thuận phương thức và thời hạn trả nợ cụ thể như sau:

+ Ngày 10/11/2020 (dương lịch), Công ty B trả cho Công ty T 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng);

+ Ngày 31/12/2020 (dương lịch), Công ty B trả cho Công ty T 24.500.000 đồng (hai mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Địa điểm giao nhận Hai bên thống nhất tự thỏa thuận về địa điểm giao nhận.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của nguyên đơn Công ty T, nếu bị đơn Công ty B không trả số tiền nêu trên thì bị đơn Công ty B còn phải trả cho nguyên đơn Công ty T số tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty B thống nhất chịu 1.612.500 đồng (một triệu sáu trăm mười hai nghìn năm trăm đồng). Nguyên đơn Công ty T không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Công ty T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.612.500 đồng (một triệu sáu trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004606 ngày 01/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN